

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Vĩnh Long**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

*Căn cứ Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

*Căn cứ Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 3563/TTr-SKHĐT ngày 09/11/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 03 (Ba) thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Kế hoạch và Đầu tư đã được công bố tại Quyết định số 1838/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long (chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Công khai đầy đủ danh mục, nội dung các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Vĩnh Long, Bộ phận Một cửa cấp huyện.

- Căn cứ cách thức thực hiện của từng thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này bổ sung vào Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; Danh mục thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tổ chức thực hiện đúng nội dung thủ tục hành chính được công bố kèm theo Quyết định này và quy trình nội bộ đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định 1915/QĐ-UBND ngày 15/8/2023.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP UBND tỉnh;
- TTPVHCC, P.KT-NV;
- Lưu: VT, 1.12.13.



**Lữ Quang Ngời**

**Phụ lục**

(Kèm theo Quyết định số 2577/QĐ-UBND ngày 14 tháng 11 năm 2023  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long)

**Phần I. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung<sup>1</sup>**

| TT   | Mã TTHC                        | Tên thủ tục hành chính          | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện   | Phí, Lệ phí  | Căn cứ pháp lý  |
|--|--------------------------------|---------------------------------|---|--|--|---|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |                                |                                 |   |  |  |   |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |                                |                                 |   |  |  |   |
| 1  | 1.00161<br>2.000.00<br>.00.H61 | Đăng ký thành lập hộ kinh doanh | Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/">https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/</a> ) hoặc Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dangkyhk.dkkd.gov.vn">https://dangkyhk.dkkd.gov.vn</a> ) | Lệ phí:<br>- 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ.<br><i>- Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số</i> | - Luật Doanh nghiệp năm 2020;<br>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;<br>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về |

<sup>1</sup> Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung

| TT   | Mã TTHC             | Tên thủ tục hành chính            | Thời hạn giải quyết                    | Địa điểm thực hiện  | Phí, Lệ phí   | Căn cứ pháp lý   |
|--|---------------------|-----------------------------------|--|---|---|--|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |                     |                                   |  |   |   |  |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |                     |                                   |  |   |   |  |
|  |                     |                                   |  |   | <p>09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).</p> | <p>đăng ký doanh nghiệp;<br/> - Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;<br/> - Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;<br/> - Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.</p> |
| 2  | 2.00072<br>0.000.00 | Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký | - Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến | Lệ phí:<br>- 30.000   | - Luật Doanh nghiệp năm 2020;<br>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP  |

| TT   | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện   | Phí, Lệ phí   | Căn cứ pháp lý  |
|--|---------|------------------------|---|--|---|---|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |         |                        |   |  |   |   |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |         |                        |   |  |   |   |
|  | .00.H61 | hộ kinh doanh          | kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.<br>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh.<br>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa | Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/">https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/</a> ) hoặc Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dangkyhk.dkkd.gov.vn/">https://dangkyhk.dkkd.gov.vn/</a> ) | đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ.<br>- <i>Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).</i> | ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;<br>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;<br><i>Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội</i> |

| TT   | Mã TTHC                        | Tên thủ tục hành chính                        | Thời hạn giải quyết   | Địa điểm thực hiện   | Phí, Lệ phí  | Căn cứ pháp lý  |
|--|--------------------------------|---|---|--|--|---|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |                                |   |   |  |  |   |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |                                |   |   |  |  |   |
|  |                                |   | chi mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký. |  |  | <i>đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</i><br>- Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. |
| 3  | 2.00057<br>5.000.00<br>.00.H61 | Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh | Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.                         | Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích đến Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh hoặc trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính (địa chỉ: <a href="https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/">https://dichvucong.vinhlong.gov.vn/</a> ) hoặc Hệ thống thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia (địa chỉ: <a href="https://dangkyhk.dkkd.gov.vn">https://dangkyhk.dkkd.gov.vn</a> ) | Lệ phí:<br>- 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ. | - Luật Doanh nghiệp năm 2020;<br>- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 28/6/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế;<br>- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;<br>- Thông tư số 02/2023/TT-   |

| TT   | Mã TTHC | Tên thủ tục hành chính | Thời hạn giải quyết | Địa điểm thực hiện | Phí, Lệ phí  | Căn cứ pháp lý   |
|--|---------|------------------------|---------------------|--------------------|--|--|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |         |                        |                     |                    |  |  |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |         |                        |                     |                    |  |  |
|  |         |                        |                     |                    | <p>- <i>Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).</i></p> | <p>BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;</p> <p>- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</p> <p>- <i>Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;</i></p> <p>- Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký</p> |

| <b>TT</b>  | <b>Mã<br/>TTHC</b> | <b>Tên thủ tục<br/>hành chính</b> | <b>Thời hạn<br/>giải quyết</b> | <b>Địa điểm thực hiện</b> | <b>Phí,<br/>Lệ phí</b> | <b>Căn cứ pháp lý</b>   |
|--|--------------------|-----------------------------------|--------------------------------|---------------------------|------------------------|---|
| <b>THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN</b>                      |                    |                                   |                                |                           |                        |   |
| <b>LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH</b> |                    |                                   |                                |                           |                        |   |
|  |                    |                                   |                                |                           |                        | hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long. |



## **Phần II**

### **NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

#### **THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**

##### **1. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh**

###### **a) Trình tự thực hiện**

\* Trường hợp đăng ký trực tiếp:

- Người thành lập hộ kinh doanh hoặc hộ kinh doanh thực hiện đăng ký hộ kinh doanh tại Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh.

- Khi tiếp nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trao Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho hộ kinh doanh.

+ Khi hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh sang Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế;

Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế nhận thông tin đăng ký thành lập hộ kinh doanh từ Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh truyền sang và tự động kiểm tra sự phù hợp của thông tin theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế.

+ Trường hợp thông tin phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động tạo mã số hộ kinh doanh và thực hiện phân cấp cơ quan thuế quản lý đối với hộ kinh doanh; đồng thời truyền các thông tin này sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

+ Trường hợp thông tin không phù hợp theo quy định của pháp luật về đăng ký thuế, Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế tự động phản hồi về việc thông tin không phù hợp và truyền sang Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh;

Trên cơ sở thông tin do Hệ thống ứng dụng đăng ký thuế cung cấp, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Thông báo về cơ quan thuế quản lý trực tiếp cho người thành lập hộ kinh doanh; trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện cấp, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải ra Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh biết. Thông báo phải nêu rõ lý do và các yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ (nếu có).

\* Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy

trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh, doanh.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trả Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ công ích hoặc trực tuyến.

**c) Thành phần hồ sơ**

(i) Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh;

(ii) Giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thành lập hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iv) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

**d) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**e) Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân, đại diện hộ gia đình.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.

**i) Phí, Lệ phí**

Lệ phí:

- 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ.

- *Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).*

Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

Giấy đề nghị đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-1, Thông tư số 02/2023/TT- BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**

(i) Hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;
- Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định tại Điều 88 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ;

- Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

(ii) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;

- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và

Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

- *Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

- Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

**Phụ lục III-1**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH**

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):.....Giới tính: .....

Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch: .....

Mã số thuế cá nhân (nếu có):.....

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công dân       Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....

Có giá trị đến ngày (nếu có): .../.../...

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố:.....

Địa chỉ liên lạc:

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố:.....

Điện thoại (nếu có): .....Email (nếu có):.....

**Đăng ký hộ kinh doanh do tôi là chủ hộ với các nội dung sau:**

**1. Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa).....**

**2. Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có):.....Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): .....Website (nếu có): .....

### 3. Ngành, nghề kinh doanh<sup>2</sup>:

| TT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính<br>(Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai) |
|----|-----------|----------|---|
|    |           |          |   |

### 4. Vốn kinh doanh:

Tổng số (bằng số, bằng chữ, VND):.....

### 5. Thông tin đăng ký thuế:

5.1. Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):

Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có): .....Email(nếu có): .....

5.2. Ngày bắt đầu hoạt động<sup>3</sup> (trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này): ...../...../.....

5.3 Tổng số lao động (dự kiến):.....

5.4. Địa điểm kinh doanh của hộ kinh doanh (Chỉ kê khai khi có địa điểm kinh doanh khác trụ sở hộ kinh doanh):

| TT | Tên địa điểm kinh doanh | Địa chỉ kinh doanh               |           |            |                | Ngày bắt đầu hoạt động |
|----|-------------------------|----------------------------------|-----------|------------|----------------|------------------------|
|    |                         | Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn | Phường/xã | Quận/huyện | Tỉnh/thành phố |                        |
|    |                         |                                  |           |            |                |                        |

<sup>2</sup>- Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư;

Đôi với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục rv ban hành kèm theo Luật Đầu tư

<sup>3</sup> Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|

**6. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh (đánh dấu X vào ô thích hợp):**

Cá nhân

Các thành viên hộ gia đình

**7. Thông tin về các thành viên hộ gia đình tham gia thành lập hộ kinh doanh<sup>4</sup>:**

| TT | Họ tên | Ngày, tháng, năm sinh | Giới tính | Quốc tịch | Dân tộc | Địa chỉ thường trú | Địa chỉ liên lạc | Số, ngày cấp, cơ quan cấp CCCD/CMND | Chữ ký |
|----|--------|-----------------------|-----------|-----------|---------|--------------------|------------------|-------------------------------------|--------|
| 1  | 2      | 3                     | 4         | 5         | 6       | 7                  | 8                | 9                                   | 10     |
|    |        |                       |           |           |         |                    |                  |                                     |        |
|    |        |                       |           |           |         |                    |                  |                                     |        |

Tôi xin cam kết:

- Bản thân và các thành viên hộ kinh doanh (*trường hợp hộ kinh doanh do các thành viên hộ gia đình đăng ký thành lập*) không thuộc diện pháp luật cấm kinh doanh; không đồng thời là chủ hộ kinh doanh khác; không là chủ doanh nghiệp tư nhân; không là thành viên hợp danh của công ty hợp danh (*trừ trường hợp được sự nhất trí của các thành viên hợp danh còn lại*);

- Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật;

- Hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung đăng ký trên.

**CHỦ HỘ KINH DOANH**

(Ký và ghi họ tên)<sup>5</sup>

<sup>4</sup> Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể thành lập hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này.

<sup>5</sup> Chủ hộ kinh doanh ký trực tiếp vào phần này.

## **2. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh**

### **a) Trình tự thực hiện**

\* Trường hợp đăng ký trực tiếp:

- Chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với Bộ phận Một cửa cấp huyện trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

- Khi thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 90 Nghị định 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh thì hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi đã đăng ký.

- Trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới.

- Khi tiếp nhận hồ sơ, Bộ phận Một cửa cấp huyện lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Bộ phận Một cửa cấp huyện thông báo rõ nội dung cần sửa đổi, bổ sung bằng văn bản cho hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

- Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

\* Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trả giấy biên nhận hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

### **c) Thành phần hồ sơ**

- Đối với trường hợp thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, trừ trường



hợp quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp:

(i) Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký;

(ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

- Đối với trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh:

(i) Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh cũ và chủ hộ kinh doanh mới ký hoặc do chủ hộ kinh doanh mới ký trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế;

(ii) Hợp đồng mua bán hoặc các giấy tờ chứng minh hoàn tất việc mua bán trong trường hợp bán hộ kinh doanh; hợp đồng tặng cho đối với trường hợp tặng cho hộ kinh doanh; bản sao văn bản xác nhận quyền thừa kế hợp pháp của người thừa kế trong trường hợp thay đổi chủ hộ kinh doanh do thừa kế;

(iii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc thay đổi chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iv) Bản sao văn bản ủy quyền của thành viên hộ gia đình cho một thành viên làm chủ hộ kinh doanh đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

Sau khi bán, tặng cho, thừa kế hộ kinh doanh, hộ kinh doanh vẫn phải chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của hộ kinh doanh phát sinh trong thời gian trước ngày chuyển giao hộ kinh doanh, trừ trường hợp hộ kinh doanh, người mua, người được tặng cho, người thừa kế và chủ nợ của hộ kinh doanh có thỏa thuận khác.

- Đối với trường hợp hộ kinh doanh chuyển địa chỉ trụ sở sang quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh khác nơi hộ kinh doanh đã đăng ký, hộ kinh doanh gửi hồ sơ thông báo thay đổi địa chỉ đến Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi dự định đặt trụ sở mới:

(i) Bản sao Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh do chủ hộ kinh doanh ký;

(ii) Bản sao biên bản họp thành viên hộ gia đình về việc đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở đối với trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh;

(iii) Bản sao giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với chủ hộ kinh doanh, thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh.

**d) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ

ngày nhận hồ sơ, cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện phải thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ hoặc người thành lập hộ kinh doanh.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở, Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện nơi hộ kinh doanh đặt địa chỉ mới phải thông báo đến Cơ quan đăng ký kinh doanh nơi trước đây hộ kinh doanh đã đăng ký.

**e) Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/Thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ.

**i) Lệ phí**

- 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ.

- *Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).*

Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai**

- Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục II-2, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Thông báo thay đổi chủ hộ kinh doanh (Phụ lục III-3, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT).

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**

(i) Chủ hộ kinh doanh có trách nhiệm đăng ký thay đổi nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh với Cơ quan đăng ký kinh doanh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có thay đổi.

(ii) Khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới trong trường hợp đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh, hộ kinh doanh phải nộp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh cũ.

(iii) Hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh;
- Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định tại Điều 88 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ;
- Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

(iv) Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

#### **m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các

khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

- Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

- Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long Ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

**Phụ lục III-2**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TTBKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)*

**TÊN HỘ KINH DOANH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày.....tháng ..... năm.....

**THÔNG BÁO****Về việc thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh**Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch<sup>6</sup>Tên hộ kinh doanh *(ghi bằng chữ in hoa)*:.....

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế:.....

Mã số đăng ký hộ kinh doanh:.....

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: .....

Điện thoại *(nếu có)*:..... Fax *(nếu có)*: .....Email *(nếu có)*: ..... Website *(nếu có)*: .....**Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh như sau:***(Hộ kinh doanh chọn và kê khai vào trang tương ứng với nội dung đăng ký thay đổi)*


---

<sup>6</sup> - Trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh theo quy định tại khoản 4 Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh dự định đặt địa chỉ trụ sở mới.

- Các trường hợp hộ kinh doanh thông báo thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh còn lại theo quy định tại Điều 90 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP thì ghi tên Phòng Tài chính - Kế hoạch nơi hộ kinh doanh đã đăng ký.

**ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI TÊN HỘ KINH DOANH**

Tên hộ kinh doanh sau khi thay đổi (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

## ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ HỘ KINH DOANH

**Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh sau khi thay đổi:**

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn:.....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có):.....Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): .....Website (nếu có): .....

Đồng thời thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế (Đánh dấu X vào ô vuông nếu hộ kinh doanh thay đổi địa chỉ nhận thông báo thuế tương ứng với địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh).

Hộ kinh doanh cam kết trụ sở hộ kinh doanh thuộc quyền sở hữu/quyền sử dụng hợp pháp của hộ kinh doanh và được sử dụng đúng mục đích theo quy định của pháp luật.





## ĐĂNG KÝ THAY ĐỔI VỐN KINH DOANH

Vốn kinh doanh đã đăng ký (*bằng số, bằng chữ, VND*):.....

Vốn kinh doanh sau khi thay đổi (*bằng số, bằng chữ, VND*): .....

Thời điểm thay đổi vốn: .....

Hình thức tăng, giảm vốn:.....

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI NGÀNH, NGHỀ KINH DOANH<sup>7</sup>

**1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

| TT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung | Mã ngành <sup>8</sup> | Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp một trong các ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này) |
|----|---|-----------------------|--|
|    |   |                       |  |

**2. Bỏ ngành, nghề kinh doanh sau** (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh thông báo bỏ ngành, nghề kinh doanh khỏi danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

| TT | Tên ngành, nghề kinh doanh được bỏ khỏi danh sách đã đăng ký | Mã ngành <sup>9</sup> | Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bỏ là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X vào ô này) |
|----|--|-----------------------|---|
|    |  |                       |   |

**3. Sửa đổi ngành, nghề kinh doanh chính<sup>10</sup>** (kê khai trong trường hợp hộ kinh doanh chọn một trong các ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh làm ngành, nghề kinh doanh chính và trong trường hợp thay đổi nội dung chi tiết của ngành, nghề kinh doanh chính):

| STT | Tên ngành, nghề kinh doanh | Mã ngành |
|-----|----------------------------|----------|
|     |                            |          |

**Lưu ý:** Trường hợp hộ kinh doanh thay đổi ngành, nghề kinh doanh từ ngành này sang ngành khác, hộ kinh doanh kê khai đồng thời tại mục 1, 2 nêu trên, cụ thể như sau: kê khai ngành, nghề kinh doanh được bổ sung tại mục 1; kê khai ngành, nghề kinh doanh được bỏ tại mục 2.

<sup>7</sup> - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm;

- Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định Lại Điều 6 Luật Đầu tư;

Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định. Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Luật Đầu tư.

<sup>8</sup> Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do (free text) và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

<sup>10</sup> Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

## THÔNG BÁO THAY ĐỔI THÔNG TIN ĐĂNG KÝ THUẾ

1. Đăng ký bổ sung, thay đổi các chỉ tiêu đăng ký thuế như sau:

| Chỉ tiêu   | Thông tin đăng ký cũ | Thông tin đăng ký mới |
|--|----------------------|-----------------------|
| - Chỉ tiêu 5.1: Địa chỉ nhận thông báo thuế trên tờ khai Phụ lục III-1 |                      |                       |

2. Đăng ký địa điểm kinh doanh (*Đối với trường hợp phát sinh thêm địa điểm kinh doanh*):.

| TT | Tên địa điểm kinh doanh | Địa chỉ kinh doanh               |           |            |                | Ngày bắt đầu hoạt động |
|----|-------------------------|----------------------------------|-----------|------------|----------------|------------------------|
|    |                         | Số nhà, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn | Phường/xã | Quận/huyện | Tỉnh/thành phố |                        |
|    |                         |                                  |           |            |                |                        |
|    |                         |                                  |           |            |                |                        |
|    |                         |                                  |           |            |                |                        |

**THÔNG BÁO BỔ SUNG, CẬP NHẬT THÔNG TIN  
ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH**

Hộ kinh doanh bổ sung, cập nhật thông tin đăng ký hộ kinh doanh như sau:

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

Tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**CHỦ HỘ KINH DOANH**  
*(Ký và ghi họ tên)*

**Phụ lục III-3**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)

**TÊN HỘ KINH DOANH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**THÔNG BÁO****Thay đổi chủ hộ kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (ghi bằng chữ in hoa):.....

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế: .....

Mã số đăng ký hộ kinh doanh: .....

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: .....

Điện thoại (nếu có):.....Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): .....

Website (nếu có):.....

**Đăng ký thay đổi chủ hộ kinh doanh với các nội dung sau:**

Thay đổi chủ hộ kinh doanh do (đánh dấu X vào ô thích hợp):

Thành viên hộ gia đình uỷ quyền cho

người khác là chủ hộ kinh doanh

Tặng cho hộ kinh doanh

Bán hộ kinh doanh

Thừa kế hộ kinh doanh

**1. Người tặng cho/Người bán/Người chết/Chủ hộ kinh doanh trước khi thay đổi:**

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa):..... Giới tính:.....

Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:.....Quốc tịch:.....

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Căn cước công dân

Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp: ...../...../..... Nơi cấp:.....

Có giá trị đến ngày (nếu có) ...../...../.....

Địa chỉ thường trú:

Số nhà, gác, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố:.....  
 Địa chỉ liên lạc: .....  
 Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....  
 Xã/Phường/Thị trấn: .....  
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....  
 Tỉnh/Thành phố:.....  
 Điện thoại (nếu có): .....Email (nếu có):.....

**2. Người được tặng cho/Người mua/Người thừa kế/Chủ hộ kinh doanh sau khi thay đổi:**

Họ và tên (ghi bằng chữ in hoa): .....Giới tính:.....  
 Sinh ngày:...../...../.....Dân tộc:.....Quốc tịch:.....  
 Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:  
 Căn cước công dân  Chứng minh nhân dân  
 Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:  
 Ngày cấp: .../.../.....Nơi cấp:.....  
 Có giá trị đến ngày (nếu có):.....  
 Địa chỉ thường trú:  
 Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....  
 Xã/Phường/Thị trấn:.....  
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....  
 Tỉnh/Thành phố:.....  
 Địa chỉ liên lạc:  
 Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:.....  
 Xã/Phường/Thị trấn: .....  
 Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:.....  
 Tỉnh/Thành phố:.....  
 Điện thoại (nếu có):.....Email (nếu có):.....

Chúng tôi cam kết về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của Thông báo này.

**CHỦ HỘ KINH DOANH  
 SAU KHI THAY ĐỔI**  
 (Ký và ghi họ tên)

**CHỦ HỘ KINH DOANH  
 TRƯỚC KHI THAY ĐỔI**  
 (Ký và ghi họ tên)

### **3. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh**

#### **a) Trình tự thực hiện**

\* Trường hợp đăng ký trực tiếp:

- Trường hợp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, hộ kinh doanh có thể gửi văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến Bộ phận Một cửa cấp huyện nơi đặt trụ sở hộ kinh doanh.

Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

- Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh mới thì Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh của các lần trước đó không còn hiệu lực.

\* Trường hợp đăng ký qua mạng điện tử sử dụng chữ ký số:

- Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh kê khai thông tin, tải văn bản điện tử, sử dụng chữ ký số để ký xác thực hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh theo quy trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

- Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện trả giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục đăng ký hộ kinh doanh cho người nộp hồ sơ qua mạng thông tin điện tử theo quy trình trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính.

**b) Cách thức thực hiện:** Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc trực tuyến.

**c) Thành phần hồ sơ:** Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

**d) Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**đ) Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

**e) Cơ quan thực hiện:** Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND cấp huyện.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Hộ kinh doanh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh được cấp lại cho hộ kinh doanh.

#### **i) Phí, Lệ phí**

Lệ phí:

- 30.000 đồng/lần (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long), nộp tại thời điểm nộp hồ sơ.

- *Miễn lệ phí khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến (Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020; Nghị quyết số 06/2023/NQ-*

*HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long).*

Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (Phụ lục III-6, Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư).

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**

Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử được chấp thuận khi có đầy đủ các yêu cầu sau:

- Có đầy đủ các giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định như hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy và được thể hiện dưới dạng văn bản điện tử. Tên văn bản điện tử phải được đặt tương ứng với tên loại giấy tờ trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy. Chủ hộ kinh doanh, các thành viên hộ gia đình hoặc cá nhân khác ký tên trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh có thể sử dụng chữ ký số để ký trực tiếp trên văn bản điện tử hoặc ký trực tiếp trên văn bản giấy và quét (scan) văn bản giấy theo các định dạng quy định tại khoản 2 Điều 5g (bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT);

- Các thông tin đăng ký hộ kinh doanh được kê khai trên Hệ thống thông tin về đăng ký hộ kinh doanh phải được nhập đầy đủ và chính xác theo các thông tin trong hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh bằng bản giấy; trong đó có thông tin về số điện thoại, thư điện tử của người nộp hồ sơ;

- Hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải được xác thực bằng chữ ký số của chủ hộ kinh doanh hoặc người được chủ hộ kinh doanh ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh. Trường hợp ủy quyền thực hiện thủ tục đăng ký hộ kinh doanh, hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh qua mạng thông tin điện tử phải kèm theo các giấy tờ, tài liệu quy định tại khoản 4 Điều 84 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/03/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;
- Thông tư số 02/2023/TT-BKHĐT ngày 18/4/2023 của Bộ Kế hoạch và



Đầu tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp;

- Nghị quyết số 09/2020/NQ-HĐND ngày 07/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các khoản phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;

*- Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định miễn, giảm phí, lệ phí sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long;*

- Quyết định số 1244/QĐ-UBND ngày 27/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long ban hành Quy chế thực hiện liên thông nhóm thủ tục hành chính đăng ký hộ kinh doanh và đăng ký thuế thuộc thẩm quyền giải quyết của huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là phần được sửa đổi, bổ sung.

**Phụ lục III-6**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 02/2023/TTBKHĐT ngày 18 tháng 4 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 3 năm 2021)*

**TÊN HỘ KINH DOANH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....

....., ngày.....tháng.....năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh**

Kính gửi: Phòng Tài chính – Kế hoạch

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*):.....

Mã số hộ kinh doanh/Mã số thuế: .....

Mã số đăng ký hộ kinh doanh: .....

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: .....

Điện thoại (*nếu có*): .....Fax (*nếu có*): .....

Email (*nếu có*):.....Website (*nếu có*):.....

Đề nghị được cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Lý do đề nghị cấp lại: .....

.....

Hộ kinh doanh cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Giấy đề nghị này.

**CHỦ HỘ KINH DOANH**

*(Ký và ghi họ tên)*